

Số: 35/TCBC-STP

Sóc Trăng, ngày 04 tháng 4 năm 2025

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành trong tháng 03 năm 2025

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành trong tháng 3 năm 2025, cụ thể như sau:

I. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trong tháng 03 năm 2025, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã ban hành 8 văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân

1. Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 31/3/2025 của HĐND tỉnh Sóc Trăng Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 31/3/2025 của HĐND tỉnh Sóc Trăng Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Các Quyết định của Ủy ban nhân dân

1. Quyết số 28/2025/QĐ-UBND ngày 03/3/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Quyết số 29/2025/QĐ-UBND ngày 04/3/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc bãi bỏ Quyết định số 50/2006/QĐ-UBND ngày 25/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Chương trình phát triển bền vững tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020.

3. Quyết số 30/2025/QĐ-UBND ngày 05/3/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

4. Quyết số 31/2025/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

5. Quyết số 32/2025/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

6. Quyết số 33/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng Quy định một số nội dung về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng.

II. HIỆU LỰC THI HÀNH, SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Trên cơ sở thông tin do các cơ quan, đơn vị cung cấp, Sở Tư pháp thông tin về hiệu lực thi hành, sự cần thiết, mục đích ban hành và nội dung chủ yếu của 8 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong tháng 03 năm 2025 như sau:

1. Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 31/3/2025 của HĐND tỉnh Sóc Trăng Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

a) **Hiệu lực thi hành:** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 4 năm 2025.

b) **Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

- Sự cần thiết ban hành:

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, trong đó:

- Tại điểm b khoản 2 Điều 5 quy định: “b) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương”.

- Tại điểm b khoản 2 Điều 8 quy định: “b) Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương”.

- Tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định:

“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”.

Từ các cơ sở nêu trên, việc xây dựng Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Sóc Trăng; phân cấp thẩm quyền quyết

định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Sóc Trăng là cần thiết.

- Mục đích ban hành:

Triển khai quy định của Trung ương tại địa phương phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh Sóc Trăng. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước, quản lý ngân sách nhà nước theo phân cấp.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết gồm 05 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

- Điều 2. Đối tượng áp dụng.

- Điều 3. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị.

- Điều 4. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

- Điều 5. Tổ chức thực hiện.

2. Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 31/3/2025 của HĐND tỉnh Sóc Trăng Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 4 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

- Sự cần thiết ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Đất đai ngày 18/01/2024 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024; Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Cơ sở thực tiễn

Căn cứ khoản 1 Điều 19 Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định: “1. Chính sách hỗ trợ cho địa phương, người sản xuất lúa theo quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 7 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; chính sách sử dụng kinh phí theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 62/2019/NĐ-CP)” đã hết hiệu lực thi hành vào ngày 31/12/2024.

Để tiếp tục thực hiện hỗ trợ sản xuất lúa, tại khoản 1 Điều 15 Nghị định 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định: “... nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập trình Hội đồng nhân dân cùng cấp căn cứ điều kiện thực tế của địa phương quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều này”.

Tại khoản 2 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 quy định: “... Dự thảo văn bản quy định chi tiết phải được chuẩn bị và trình đồng thời với dự án luật, pháp lệnh và phải được ban hành để có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của văn bản hoặc điều, khoản, điểm được quy định chi tiết”.

Căn cứ vào các quy định nêu trên, việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là cần thiết, nhằm kịp thời hỗ trợ cho các địa phương sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa theo quy định.

- Mục đích ban hành:

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

c) Nội dung chủ yếu: Nghị quyết gồm có 04 điều, cụ thể như sau:

“ Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng Cơ quan nhà nước, người sử dụng đất trồng lúa và các đối tượng khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất trồng lúa theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và sử dụng kinh phí hỗ trợ

1. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Xác định diện tích đất trồng lúa được hỗ trợ theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 14 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

b) Sử dụng kinh phí hỗ trợ cho mục đích bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa; hỗ trợ các địa phương sản xuất, bảo vệ đất trồng lúa, áp dụng khoa học và công nghệ hiện đại cho vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất, chất lượng cao đảm bảo hiệu quả.

c) Trong trường hợp có cùng chính sách hỗ trợ thì đối tượng thụ hưởng chỉ được chọn, áp dụng một chính sách hỗ trợ.

2. Phạm vi hỗ trợ

Đất chuyên trồng lúa; đất trồng lúa còn lại; đất chuyên trồng lúa tại vùng quy hoạch trồng lúa có năng suất chất lượng cao, phù hợp với kế hoạch quy hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Định mức hỗ trợ và sử dụng kinh phí hỗ trợ a) Sử dụng không thấp hơn 60% nguồn kinh phí hỗ trợ các hoạt động cho người sử dụng đất trồng lúa: sử dụng giống lúa hợp pháp để sản xuất; áp dụng quy trình sản xuất, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; xây dựng mô hình trình diễn; hoạt động khuyến nông; tổ chức đào tạo, tập huấn, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

b) Phần kinh phí còn lại hỗ trợ để thực hiện các hoạt động sau: Cải tạo, nâng cao chất lượng đất trồng lúa; đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng vùng đất chuyên trồng lúa theo định kỳ 05 năm/lần; sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã; hỗ trợ mua bản quyền sở hữu giống lúa được bảo hộ.

c) Việc sử dụng kinh phí hỗ trợ để thực hiện các hoạt động tại điểm a, điểm b, khoản 3 Điều này được áp dụng theo quy định tại Nghị định số 83/2018/NĐCP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông và các văn bản khác có liên quan theo quy định của pháp luật.”.

3. Quyết số 28/2025/QĐ-UBND ngày 03/3/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 03 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

- Sự cần thiết ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

Tại điểm b khoản 2 Điều 26 của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ về Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên có quy định về sản phẩm, dịch vụ công và trách nhiệm của UBND cấp tỉnh như sau:

“Điều 26. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp

“2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a)...

b) Ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) áp dụng đối với sản phẩm, dịch vụ công làm cơ sở ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công, thuộc phạm vi quản lý của địa phương;”

- Tại khoản 2 Điều 37 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập quy định:

“Điều 37. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

2. Ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật khác có liên quan để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ.”.

Cơ sở thực tiễn

Triển khai Luật đất đai năm 2024 và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, trong đó có nhiều nội dung liên quan đến việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công. Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 6647/BTNMT-QHPTTND ngày 20/9/2024 gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý đất đai tại địa phương.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng chưa có quy định về Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất để xây dựng đơn giá, dự toán theo các quy trình xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất, định giá đất cụ thể năm 2024 và các năm tiếp theo, do đó Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 3946/UBND-KT ngày 04/12/2024 giao Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và Công văn số 129/UBND-KT ngày 13/01/2025 của Chủ tịch UBND về việc xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo trình tự, thủ tục rút gọn.

- Mục đích ban hành:

Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng là nhằm quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất để phục vụ cho việc xây dựng đơn giá, dự toán theo các quy trình xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất tỉnh, định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng 2025 và các năm tiếp theo

c) Nội dung chủ yếu: Quyết định bao gồm 2 Chương, 10 Điều

- Chương 1: Quy định chung, có 06 Điều.

+ Điều 1: Phạm vi điều chỉnh.

+ Điều 2. Đối tượng áp dụng.

+ Điều 3: Cơ sở xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật.

+ Điều 4. Các Định mức kinh tế - kỹ thuật.

+ Điều 5. Quy định chung về Định mức kinh tế - kỹ thuật.

+ Điều 6. Các bảng hệ số.

- Chương 2: Quy định các Định mức kinh tế - kỹ thuật; có 04 Điều.

+ Điều 7. Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng bảng giá đất.

+ Điều 8. Định mức kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất.

+ Điều 9. Định kinh tế - kỹ thuật xác định giá đất cụ thể theo các phương pháp so sánh, thu nhập và thặng dư.

+ Điều 10. Định mức kinh tế - kỹ thuật xác định giá đất cụ thể theo phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất.

4. Quyết số 29/2025/QĐ-UBND ngày 04/3/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc bãi bỏ Quyết định số 50/2006/QĐ-UBND ngày 25/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Chương trình phát triển bền vững tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 4 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

- Sự cần thiết ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ; Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 6 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về bãi bỏ Nghị quyết số 21/2006/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về Chương trình phát triển bền vững tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2006 - 2010 và tầm nhìn đến năm 2020.

Cơ sở thực tiễn

Quyết định số 50/2006/QĐ-UBND ngày 25/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển bền vững tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2006 - 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 đã hết giai đoạn thực hiện theo quy định, không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; Nghị quyết số 29/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh đã Bãi bỏ Nghị quyết số 21/2006/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về Chương trình phát triển bền vững tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2006 - 2010 và tầm nhìn đến năm 2020. Vì vậy, việc ban hành quyết định bãi bỏ Quyết định số 50/2006/QĐ-UBND ngày 25/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển bền vững tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2006 - 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 là cần thiết.

- Mục đích ban hành: Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 50/2006/QĐ-UBND ngày 25/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình phát triển bền vững tỉnh Sóc

Trăng giai đoạn 2006 - 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 do không còn thời gian thực hiện.

c) Nội dung chủ yếu: Quyết định gồm 02 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định

Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 50/2006/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Chương trình phát triển bền vững tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020.

- Điều 2. Điều khoản thi hành.

5. Quyết số 30/2025/QĐ-UBND ngày 05/3/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 05 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

- Sự cần thiết ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

Tại điểm b khoản 2 Điều 26 của Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ về Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên có quy định về sản phẩm, dịch vụ công và trách nhiệm của UBND cấp tỉnh như sau:

“Điều 26. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp

“2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

a)...

b) Ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) áp dụng đối với sản phẩm, dịch vụ công làm cơ sở ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công, thuộc phạm vi quản lý của địa phương;”

“Điều 37. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

2. Ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của pháp luật khác có liên quan để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP của Chính phủ.”

Cơ sở thực tiễn

Triển khai Luật đất đai năm 2024 và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, trong đó có nhiều nội dung liên quan đến việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm dịch vụ công. Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 6647/BTNMT-QHPTTND ngày 20/9/2024 gửi Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị ban hành Định mức

kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý đất đai tại địa phương. Công văn số 3731/UBND-KT, ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng chưa có quy định về Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất để xây dựng đơn giá, dự toán theo các quy trình xây dựng năm 2024 và các năm tiếp theo, do đó Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 3946/UBND-KT ngày 04/12/2024 giao Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Từ những lý do nêu trên, việc xây dựng Định mức kinh tế - kỹ thuật lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng là cần thiết, đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

- Mục đích ban hành:

Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng là nhằm quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất để phục vụ cho việc xây dựng đơn giá, dự toán theo các quy trình xây dựng về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2024 và các năm tiếp theo.

c) Nội dung chủ yếu: Quyết định gồm 03 Điều

- Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Điều 2. Điều khoản thi hành.

- Điều 3. Tổ chức thực hiện.

6. Quyết số 31/2025/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

- Sự cần thiết ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

- Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh: Căn cứ ban hành là Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành của Luật Khoáng sản đã được thay thế bởi Nghị định số 158/2016/NĐ-CP.

- Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 10/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh: Căn cứ ban hành là Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước đã được bãi bỏ bởi Nghị

định 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước. Đồng thời, ngày 01/7/2024 Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực nên các căn cứ như nêu trên đã không còn hiệu lực thi hành.

- Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh: Tại thời điểm ban hành Quyết định căn cứ vào khoản 1 Điều 6 Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Đến ngày 01/7/2024 Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực nên các căn cứ như nêu trên đã không còn hiệu lực thi hành. Đồng thời, tại khoản d Điều 35 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước đã bãi bỏ hiệu lực của Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các quy định về thẩm quyền đăng ký, kê khai nước dưới đất đã được quy định chi tiết tại các văn bản nêu trên. Do đó, đề xuất bãi bỏ Quyết định 31/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc quy định thẩm quyền tổ chức việc đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 06/02/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh: Căn cứ ban hành đã hết hiệu lực, cụ thể: Ngày 18/01/2024, Quốc hội ban hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15, có hiệu lực ngày 01/8/2024.

Cơ sở thực tiễn

Hiện nay các văn bản chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước đã thay đổi; đồng thời ngày 18/01/2024, Quốc hội ban hành Luật Đất đai năm 2024 số 31/2024/QH15, có hiệu lực ngày 01/8/2024. Do đó, việc ban hành Quyết định bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng là cần thiết.

- Mục đích ban hành:

Nhằm đảm bảo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh được đồng bộ, thống nhất với quy định pháp luật hiện hành.

c) Nội dung chủ yếu: Quyết định gồm 02 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định

Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định sau đây:

1. Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý và bảo vệ tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy định trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

4. Quyết định số 40/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định về trình tự thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

5. Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2015, Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2015 và Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng

6. Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc Quy định thẩm quyền tổ chức việc đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- Điều 2. Điều khoản thi hành.

7. Quyết số 32/2025/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 11 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

- Sự cần thiết ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;

Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;

Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

Thông tư số 65/2024/TT-BTC ngày 05/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 điều 2 thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của bộ tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

Nghị quyết số 26/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Công văn số 61/UBND-VX ngày 08/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc xây dựng Quyết định bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cơ sở thực tiễn

1. Đối với Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành quy định một số định mức xây dựng dự toán kinh

phí thực hiện, quản lý đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; ngày 05/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 65/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung khoản 1 điều 2 thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của bộ tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Theo Điều 1 Thông tư số 65/2024/TT-BTC có quy định:

“1. Các định mức xây dựng dự toán kinh phí ngân sách nhà nước quy định tại Thông tư này là định mức tối đa áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ quy định tại Thông tư này, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương (sau đây gọi là các bộ, cơ quan trung ương) quy định nội dung và các mức chi cụ thể đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc để thực hiện cho phù hợp trong phạm vi dự toán ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác;

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư này.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định một số nhiệm vụ chỉ có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư này để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn đảm bảo hiệu quả, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn”.

Căn cứ các quy định trên, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 26/2024/NQHĐND ngày 06/12/2024 ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Do đó, Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định một số định mức xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, quản lý đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng không còn phù hợp.

2. Đối với Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực khoa học và công nghệ của Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, tỉnh Sóc Trăng

Ngày 06/3/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 29/2024/NĐ-CP Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định này, quy định hoặc phân cấp quy định cụ thể tiêu chuẩn của từng chức vụ, chức danh công chức lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý bảo đảm phù hợp với cấp, bậc của từng chức vụ, chức danh theo quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, đặc điểm của bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị nhưng không thấp hơn quy định tại Nghị định này; quy định hoặc phân cấp quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm phù hợp với đặc thù của từng vị trí việc làm, tính chất nghề nghiệp và yêu cầu nhiệm vụ của viên chức quản lý và tại Nghị định này chưa quy định đơn vị cấp tỉnh xây dựng quyết định ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước.

Do đó, Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 không còn phù hợp với quy định pháp luật, thực tiễn địa phương và Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024.

3. Đối với Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý Vĩnh Châu cho sản phẩm hành tím và Artemia của tỉnh Sóc Trăng

Ngày 23/8/2023 Chính phủ ban hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ

Theo Khoản 1 Điều 37 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP quy định “...d) Cơ quan, tổ chức được Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trao quyền quản lý chỉ dẫn địa lý với điều kiện cơ quan, tổ chức đó đại diện cho quyền lợi của tất cả các tổ chức, cá nhân được trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định tại khoản 4 Điều 121 của Luật Sở hữu trí tuệ”.

Theo Khoản 1 Điều 38 Nghị định số 65/2023/NĐ-CP quy định “1. Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị định này có trách nhiệm:

a) Xây dựng và ban hành quy chế quản lý chỉ dẫn địa lý”.

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền quản lý chỉ dẫn địa lý Vĩnh Châu cho sản phẩm hành tím và Artemia tỉnh Sóc Trăng tại Công văn số 271/UBND-VX ngày 13/02/2018 và Công văn số 552/UBND-VX ngày 08/4/2020.

Căn cứ các quy định trên, thẩm quyền xây dựng và ban hành quy chế quản lý chỉ dẫn địa lý do Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện. Việc bãi bỏ Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý Vĩnh Châu cho sản phẩm hành tím và Artemia của tỉnh Sóc Trăng là phù hợp.

4. Tại khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định: “***Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó...***”; khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 quy định: “***Một văn bản quy phạm pháp luật có thể được ban hành để đồng thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nội dung trong nhiều***

văn bản quy phạm pháp luật do cùng cơ quan ban hành... để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với văn bản mới được ban hành...".

Như vậy, việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quyết định bãi bỏ các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng nêu trên là cần thiết.

- Mục đích ban hành:

Việc xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng nêu trên là cần thiết, nhằm đảm bảo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn địa phương.

c) Nội dung chủ yếu: Quyết định gồm 02 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định

Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định sau đây:

1. Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành quy định một số định mức xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, quản lý đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý về lĩnh vực khoa học và công nghệ của Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy định quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý Vĩnh Châu cho sản phẩm hành tím và Artemia của tỉnh Sóc Trăng.

- Điều 2. Điều khoản thi hành.

8. Quyết số 33/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của UBND tỉnh Sóc Trăng Quy định một số nội dung về thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng

a) Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 3 năm 2025.

b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:

- Sự cần thiết ban hành:

Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025; Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020; Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

Cơ sở thực tiễn

Hiện tại, các nội dung phân cấp thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng được quy định tại Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 24/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phân cấp thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng của cơ quan chuyên môn về xây dựng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Tuy nhiên, nội dung của Quyết định nêu trên căn cứ theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng hiện đã được thay thế bằng Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

Do đó, việc xây dựng dự thảo Quyết định quy định một số nội dung về thẩm định để thay thế Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 24/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng là thật sự cần thiết nhằm đảm bảo công tác thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng được thực hiện liên tục, kịp thời, tránh gián đoạn, đồng thời đảm bảo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn địa phương.

- Mục đích ban hành:

Việc xây dựng Quyết định nhằm quy định việc phân cấp thẩm quyền thẩm định và quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư.

c) Nội dung chủ yếu: Quyết định gồm có 06 Điều gồm: Phạm vi điều chỉnh; Đối tượng áp dụng; Phân cấp thẩm quyền thẩm định; Quy trình thẩm định, phê duyệt; Trách nhiệm thi hành; Hiệu lực thi hành.

Nội dung cơ bản của Quyết định:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

- Điều 2. Đối tượng áp dụng.

- Điều 3. Nội dung về phân cấp thẩm quyền thẩm định gồm:

Phân cấp thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại các Khoản 5, 6, 7 Điều 121 của Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, trong đó bao gồm các đối tượng:

+ Các cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng;

+ Phòng được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Điều 4. Quy trình thẩm định, phê duyệt gồm:

+ Đối với các dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư;

+ Đối với các dự án do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư;

+ Đối với các dự án do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư;

+ Quy trình thẩm định điều chỉnh, phê duyệt điều chỉnh.

- Điều 5. Trách nhiệm thi hành.

- Điều 6. Hiệu lực thi hành.

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành trong tháng 03 năm 2025, Sở Tư pháp xin thông báo./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Trang Thông tin PBGDPL tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, PBGDPL.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Ngọc Thanh Phong